

Số: 266/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 01 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 990/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị B**, sinh năm 1988; HKTT: phường P, quận T, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** **Anh Phạm Huy V**, sinh năm 1987; HKTT: phường P, quận T, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22-03-2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22-03-2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Huy V.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Huy V có 03 con chung là cháu Phạm Minh C, sinh ngày 20/07/2013; cháu Phạm Bảo C, sinh ngày 22/08/2016; cháu Phạm Tuấn M, sinh ngày 31/12/2019. Chị Nguyễn Thị B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Tuấn M; anh Phạm Huy V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh C và cháu Phạm Bảo C; Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Huy V không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Huy V không có nợ chung (không có vay nợ chung của ai và cũng không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn (đã nộp theo Biên lai số 0069548 ngày 27-12-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân Q. Đ;
- UBND p P, T, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sơn